

Số: 42/2022/QĐST-DS

Diễn Châu, ngày 30 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2022/TLST-DS “Tranh chấp đòi nợ” ngày 05 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1979.

Trú tại: xóm N L, xã D K, huyện D C, Nghệ An.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị T, sinh năm 1978.

Trú tại: xóm K L, xã D K, huyện D C, Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị T có nghĩa vụ trả cho chị Phạm Thị T số tiền nợ là 104.500.000 đồng (Một trăm linh tư triệu năm trăm nghìn đồng).

- Về Chi phí tố tụng: Chị Lê Thị T phải nộp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền chi phí giám định để giao trả lại cho chị Phạm Thị T.

- Về án phí: chị Lê Thị T phải chịu 2.612.500 đồng (Hai triệu sáu trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Phạm Thị T số tiền nộp tạm ứng án phí 5.387.000đ (Năm triệu ba trăm tám bảy nghìn đồng) biên lai số 0001523 ngày 05/01/2022 tại Chi cục thi hành án huyện D C.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải

thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều các 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự” (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND huyện D C;
- CCTHADS huyện D C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đình Lâm